

Bản án số: 12/2024/HS-ST
Ngày 22-01-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN AN DƯƠNG, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đỗ Văn Dũng.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Đỗ Văn Thư

Ông Đỗ Thế Anh

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Chính - Thư ký Tòa án nhân dân huyện An Dương, thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện An Dương, thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa: Bà Đặng Thị Thơ - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 01 năm 2024 tại điểm cầu trung tâm là Trụ sở Tòa án nhân dân huyện An Dương, thành phố Hải Phòng và điểm cầu thành phần là Trại tạm giam công an thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 149/2023/TLST-HS ngày 07 tháng 12 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 03/2024/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 01 năm 2024 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Minh H sinh ngày ngày 04/8/2002, tại Quảng Ninh. Nơi ĐKTT: Tổ 13, phường Q, thành phố U, tỉnh Quảng Ninh; nơi ở hiện nay: Tổ 17B, phường Q, thành phố U, tỉnh Quảng Ninh; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 01/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Văn N và bà Nguyễn Thị T; chưa có vợ con; tiền án: Bản án số 135/2020/HS-ST ngày 17/12/2020, Tòa án nhân dân thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh xử phạt 12 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, chấp hành xong hình phạt tù ngày 19/8/2021; tiền sự: Ngày 21/11/2022, Công an thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh ra xử phạt về hành vi gây thương tích cho người khác; bị tạm giữ từ ngày 15/6/2023 đến ngày chuyển tạm giam từ ngày 23/6/2023; có mặt.

2. Trần Tiến Đ sinh ngày 05/11/1997, tại Quảng Ninh. Nơi cư trú: Tổ 17A, phường Q, thành phố U, tỉnh Quảng Ninh; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Trần Văn Đ và bà Nguyễn Thị H; chưa có vợ con; tiền án: Bản án số 135/2020/HS-ST ngày 17/12/2020, Tòa án nhân dân thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh xử phạt Trần Tiến Đ 15 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, chấp hành

xong hình phạt tù ngày 19/8/2021; tiền sự: Không; nhân thân: Bản án số 42/2015/HSST ngày 25/5/2015, Tòa án nhân dân thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh xử phạt Trần Tiến Đ 21 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, chấp hành xong hình phạt tù ngày 25/8/2016; bị tạm giữ từ ngày 15/6/2023 đến ngày chuyển tạm giam từ ngày 23/6/2023; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ 15 phút ngày 14/6/2023, tổ công tác Công an xã An Đồng kiểm tra bắt quả tang Nguyễn Minh H, Trần Tiến Đ có hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy tại nghĩa trang thôn An Dương, xã An Đồng, huyện An Dương, thành phố Hải Phòng. Vật chứng thu được bao gồm: 01 bao thuốc lá Thăng Long bên trong chứa 01 túi nilon kích thước 2x2,5cm trong túi có chứa tinh bột màu trắng dạng cục; 01 giấy bạc kích thước 8x4,5cm; 01 bật lửa màu đỏ; ½ lưỡi dao lam; 01 xe mô tô biển kiểm soát 15T6-4426. Thu giữ của H 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 màu hồng đã qua sử dụng. Cơ quan Công an đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và đưa về trụ sở làm việc.

Tại Cơ quan điều tra, các bị cáo khai nhận: Khoảng 17 giờ ngày 14/6/2023, Đ điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 15T6-4426 chở H đi từ thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh đến khu vực Cầu Tre, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng với mục đích tìm mua ma túy đá để cả hai cùng sử dụng. Khi đi đến khu vực đường tàu Trần Nguyên Hãn, Đ dừng xe. H đưa Đ 200.000 đồng, Đ cầm tiền, đi bộ dọc đường tàu và mua của 01 người phụ nữ không quen biết 01 gói Heroine với giá 200.000 đồng. Sau khi mua được ma túy, Đ đi bộ ra đưa ma túy cho H cầm và điều khiển xe chở H về khu vực nghĩa trang thôn An Dương, xã An Đồng. Tại đây, H đưa túi ma túy vừa mua được cho Đ, Đ dùng dao lam chia một nửa số ma túy vào tờ giấy bạc nhặt được ở nghĩa trang, số ma túy còn lại Đ để vào trong túi nilon đưa cho H, H để vào trong vỏ bao thuốc lá Thăng Long rồi cất vào túi quần bên phải. Sau đó, Đ dùng bật lửa hơ tờ giấy bạc bên trên có chứa ma túy đưa cho H hít 01 lần. H tiếp tục bật lửa hơ giấy bạc chứa ma túy cho Đ sử dụng. Cứ luân phiên H và Đ sử dụng ma túy mỗi người khoảng 4 lần thì hết số ma túy trên tờ giấy bạc. Khi cả hai sử dụng hết số ma túy thì bị lực lượng Công an kiểm tra, thu được số ma túy còn lại trong túi quần bên phải của H. H và Đ cùng khai nhận số ma túy thu giữ là của hai cùng nhau đi mua để sử dụng chung.

Kết luận giám định của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hải Phòng kết luận xác định: Chất bột màu trắng ký hiệu mẫu QT01 gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,16 gam, loại Heroine. Kết quả xét nghiệm chất ma túy trong nước tiểu test thử của H, Đ cho thấy dương tính với ma túy Morphine/Heroine.

Vật chứng gồm: 01 phong bì thư dán kín các mép bên trong có chứa số ma túy hoàn lại sau giám định, 01 phong bì thư dán kín các mép bên trong có chứa số ma túy hoàn lại sau giám định, 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long, 01 mảnh giấy bạc, 01 bật lửa màu đỏ, 1/2 lưỡi dao lam, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 màu hồng.

Tại phiên tòa các bị cáo trình bày thống nhất về hành vi như trên; đồng ý với nội dung các Kết luận giám định, xét nghiệm không có ý kiến hay khiếu nại gì, xin giảm nhẹ hình phạt.

Cáo trạng số 04/2023/CT-VKS ngày 05/12/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện An Dương truy tố Nguyễn Minh H, Trần Tiến Đ về tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy theo khoản 1 Điều 255 của Bộ luật Hình sự (BLHS). Đại diện Viện kiểm sát đề nghị: Áp dụng khoản 1 Điều 255, Điều 17, Điều 38, Điều 58, điểm h khoản 1 Điều 52, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự (BLHS) xử phạt mỗi bị cáo từ 36 đến 42 tháng tù về tội Sử dụng trái phép chất ma túy. Miễn hình phạt bổ sung quy định tại khoản 5 Điều 255 của BLHS đối với các bị cáo. Áp dụng Điều 47 của BLHS và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự; tịch thu tiêu hủy 01 phong bì thư dán kín các mép bên trong có chứa số ma túy hoàn lại sau giám định, 01 phong bì thư dán kín các mép bên trong có chứa số ma túy hoàn lại sau giám định, 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long, 01 mảnh giấy bạc, 01 bật lửa màu đỏ, 1/2 lưỡi dao lam; tịch thu phát mại nộp sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 màu hồng; các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Lời nói sau cùng trước khi Hội đồng xét xử nghị án, các bị cáo trình bày nhận thức rõ hành vi phạm tội, hậu quả của tội phạm đã thực hiện và mong muốn được sự khoan hồng của pháp luật, được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định trong quá trình tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của các Cơ quan tiến hành tố tụng, của người được giao thẩm quyền tiến hành tố tụng đối với vụ án trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo và những người khác không ai có ý kiến hoặc khiếu nại gì nên các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về những chứng cứ xác định có tội, chứng cứ xác định không có tội: Hành vi vào hồi 18 giờ 15 phút ngày 14/6/2023, tại khu vực nghĩa trang thôn An Dương, xã An Đồng, huyện An Dương bị cáo H và Đ có hành vi lấy một phần số ma túy vừa cùng nhau đi mua được cho vào tờ giấy bạc rồi dùng bật lửa hơi để cùng nhau luân phiên sử dụng là phạm tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy quy định tại khoản 1 Điều 255 của BLHS. Các chứng cứ xác định không có tội được loại trừ. Các bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự đầy đủ nên phải chịu trách nhiệm trước pháp luật đối với hành vi đã thực hiện.

[3] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Hành vi phạm tội của bị cáo đã vi phạm pháp luật về phòng chống ma túy, gây ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự xã hội, đạo đức, lối sống, văn hóa và sức khỏe của người khác. Các bị cáo đã bị kết án chưa được

xóa án tích nay lại phạm tội do cố ý nên phải tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là “Tái phạm” quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của BLHS; do thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của BLHS.

[4] Về hình phạt: Vụ án có đồng phạm nên cần phân hóa vai trò của từng bị cáo để có mức hình phạt phù hợp. Xét thấy các bị cáo có vai trò ngang nhau nên áp dụng hình phạt tù ngang bằng nhau và bằng mức án khởi điểm như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là phù hợp. Trừ cho các bị cáo thời gian đã bị tạm giữ, thời gian còn lại buộc phải thi hành. Miễn hình phạt bổ sung quy định tại khoản 5 Điều 255 của BLHS đối với các bị cáo.

Về vật chứng gồm: 01 phong bì thư dán kín các mép bên trong có chứa số ma túy hoàn lại sau giám định, 01 phong bì thư dán kín các mép bên trong có chứa số ma túy hoàn lại sau giám định, 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long, 01 mảnh giấy bạc, 01 bật lửa màu đỏ, 1/2 lưỡi dao lam là vật chứng vụ án cần tịch thu tiêu hủy; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 màu hồng thu giữ của bị cáo H dùng để liên lạc với Đ đi mua ma túy cần tịch thu phát mại nộp sung quỹ Nhà nước.

[5] Về những vấn đề khác: Vụ án này không có dấu hiệu của việc bỏ lọt tội phạm hoặc hành vi phạm tội mới nên Hội đồng xét xử không phân tích chứng cứ để xem xét việc khởi tố hay yêu cầu Viện kiểm sát khởi tố vụ án hình sự. Đối với người phụ nữ bán ma túy cho H, Đ ở khu vực đường tàu Trần Nguyên Hãn, hiện chưa xác định được lai lịch cụ thể; xe mô tô biển kiểm soát 14T6-4426 hiện chưa xác định được nguồn gốc nên Công an huyện An Dương tiếp tục xác minh, làm rõ, xử lý sau là phù hợp pháp luật.

[6] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

[7] Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 255, Điều 17, Điều 38, Điều 58, điểm h khoản 1 Điều 52, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự (BLHS) xử phạt Nguyễn Minh H 36 (Ba mươi sáu) tháng tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ là ngày 15/6/2023.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 255, Điều 17, Điều 38, Điều 58, điểm h khoản 1 Điều 52, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; xử phạt: Trần Tiến Đ 36 (Ba mươi sáu) tháng tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ là ngày 15/6/2023.

Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án; các bị cáo Nguyễn Minh H và Trần Tiến Đ mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự; tịch thu tiêu hủy 01 phong bì thư dán kín các mép bên trong có chứa số ma túy hoàn lại sau giám định, 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long, 01 mảnh giấy bạc, 01 bật lửa màu đỏ, 1/2 lưỡi dao lam; tịch thu phát mại nộp sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 màu hồng (chi tiết tại Biên bản giao nhận vật chứng ngày 06/12/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện An Dương).

Các bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn mười lăm ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND huyện An Dương;
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- Cơ quan điều tra công an h. An Dương;
- Cơ quan THAHSCA huyện An Dương;
- Trại tạm giam công an thành phố Hải Phòng;
- Phòng PV 06 và PC 10 công an thành phố Hải Phòng;
- TAND thành phố Hải Phòng;
- Sở Tư pháp thành phố Hải Phòng;
- Chi cục THADS huyện An Dương;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đỗ Văn Dũng